

Phụ lục 01
BIỂU TỔNG HỢP THỰC TRẠNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỈNH SƠN LA NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

STT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Biên chế công chức giao năm 2025	Biên chế có mặt	Số biên chế còn thiếu (giao-có mặt)	Số chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng		
					Tổng	Tuyển chung	Tuyển riêng
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5= 3-4</u>	<u>6=7+8</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
TỔNG CỘNG		5.124	3.759	534	193	35	158
A	CẤP TỈNH	1.360	1.132	228	24	1	23
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	55	47	8	2	1	1
2	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	14	12	2	1		1
3	Thanh tra tỉnh	120	96	24	0		
4	Sở Ngoại vụ	18	15	3	1		1
5	Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	42	39	3	0		
6	Sở Tư pháp	28	26	2	2		2
7	Sở Công thương	115	97	18	0		
7.1.	Sở Công thương	36	33	3	1		1
7.2	Chi cục Quản lý thị trường	79	64	15	7		7
8	Sở Dân tộc và Tôn giáo	24	23	1	0		
9	Sở Văn hoá, Thể thao và du lịch	48	44	4	0		
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	51	45	6	0		
11	Sở Khoa học và Công nghệ	50	42	8	0		
12	Sở Tài chính	107	88	19	3		3
13	Sở Nội vụ	64	43	21	4		4
14	Sở Y tế	67	63	4	0		
15	Sở Xây dựng	87	68	19	0		
16	Sở Nông nghiệp và Môi trường	440	384	56	3		3
17	Dự phòng	30		30	0		
B	CẤP XÃ	3.764	2.627	306	169	34	135
1	UBND Phường Tô Hiệu	70	65	5	0		
2	UBND Phường Chiềng An	40	37	3	0		
3	UBND Phường Chiềng Cơi	41	41	0	0		
4	UBND Phường Chiềng Sinh	46	44	2	1	1	
5	UBND Phường Mộc Châu	41	40	1	0		
6	UBND Phường Mộc Sơn	35	34	1	0		
7	UBND Phường Vân Sơn	35	33	2	2		2
8	UBND Phường Thảo Nguyên	41	38	3	0		
9	UBND Xã Đoàn Kết	36	30	6	2		2
10	UBND Xã Lóng Sập	35	28	7	6		6
11	UBND Xã Chiềng Sơn	35	34	1	1	1	
12	UBND Xã Tân Yên	37	21	16	10	2	8
13	UBND Xã Quỳnh Nhai	49	47	2	0		
14	UBND Xã Mường Chiên	36	35	1	0		
15	UBND Xã Mường Giôn	35	34	1	0		
16	UBND Xã Mường Sại	35	34	1	0		
17	UBND Xã Thuận Châu	53	35	18	13	2	11
18	UBND Xã Chiềng La	39	36	3	1	1	
19	UBND Xã Nậm Lầu	37	34	3	0		
20	UBND Xã Muối Nội	35	34	1	0		
21	UBND Xã Mường Khiêng	43	37	6	2	1	1
22	UBND Xã Co Mạ	35	23	12	7	1	6
23	UBND Xã Bình Thuận	36	29	7	3	1	2
24	UBND Xã Mường É	35	32	3	2	1	1
25	UBND Xã Long Hẹ	35	27	8	1	1	
26	UBND Xã Mường Bám	35	20	15	10	4	6
27	UBND Xã Mường La	51	48	3	1	1	
28	UBND Xã Chiềng Lao	41	39	2	0		
29	UBND Xã Mường Bú	44	42	2	2		2
30	UBND Xã Chiềng Hoa	36	33	3	3	1	2
31	UBND Xã Ngọc Chiến	35	32	3	3	1	2

STT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Biên chế công chức giao năm 2025	Biên chế có mặt	Số biên chế còn thiếu (giao-có mặt)	Số chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng		
					Tổng	Tuyển chung	Tuyển riêng
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5= 3-4</u>	<u>6=7+8</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
32	UBND Xã Bắc Yên	40	39	1	0		
33	UBND Xã Tà Xùa	35	34	1	0		
34	UBND Xã Tạ Khoa	35	35	0	0		
35	UBND Xã Xím Vàng	35	32	3	2		2
36	UBND Xã Pắc Ngà	35	32	3	1		1
37	UBND Xã Chiềng Sại	35	29	6	4		4
38	UBND Xã Phù Yên	53	53	0	0		
39	UBND Xã Gia Phù	40	40	0	0		
40	UBND Xã Tường Hạ	35	35	0	0		
41	UBND Xã Mường Cơi	38	37	1	0		
42	UBND Xã Mường Bang	35	34	1	0		
43	UBND Xã Tân Phong	35	35	0	0		
44	UBND Xã Kim Bon	35	35	0	0		
45	UBND Xã Suối Tọ	35	35	0	0		
46	UBND Xã Yên Châu	52	43	9	3		3
47	UBND Xã Chiềng Hặc	37	36	1	0		
48	UBND Xã Lóng Phiêng	35	34	1	0		
49	UBND Xã Yên Sơn	35	33	2	1		1
50	UBND Xã Phiêng Khoài	35	35	0	0		
51	UBND Xã Mai Sơn	53	37	16	7		7
52	UBND Xã Chiềng Mai	42	36	6	6		6
53	UBND Xã Phiêng Păn	43	39	4	4		4
54	UBND Xã Chiềng Mung	46	38	8	3	1	2
55	UBND Xã Phiêng Cầm	35	32	3	2		2
56	UBND Xã Mường Chanh	35	32	3	1		1
57	UBND Xã Tà Học	35	31	4	0		
58	UBND Xã Chiềng Sung	35	31	4	3		3
59	UBND Xã Bó Sinh	35	34	1	0		
60	UBND Xã Chiềng Khương	37	28	9	8	2	6
61	UBND Xã Mường Hung	43	30	13	11	1	10
62	UBND Xã Chiềng Khoong	42	31	11	10	2	8
63	UBND Xã Mường Lầm	35	29	6	1		1
64	UBND Xã Nậm Ty	35	30	5	5	1	4
65	UBND Xã Sông Mã	45	35	10	9	3	6
66	UBND Xã Huổi Một	35	31	4	4	1	3
67	UBND Xã Chiềng Sơ	36	29	7	5	2	3
68	UBND Xã Sốp Cộp	43	39	4	1		1
69	UBND Xã Púng Bính	36	35	1	1		1
70	UBND Xã Mường Lạn	35	29	6	5	2	3
71	UBND Xã Mường Lèo	35	31	4	2		2
72	UBND Xã Vân Hồ	43	40	3	0		
73	UBND Xã Song Khủa	46	44	2	0		
74	UBND Xã Tô Múa	40	39	1	0		
75	UBND Xã Xuân Nha	36	35	1	0		
76	DỰ PHÒNG	831					

Phụ lục 02
NHU CẦU TUYỂN DỤNG Ở VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC RIÊNG CHO TỪNG CƠ QUAN CẤP TỈNH NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
	TỔNG CỘNG					23	
1	Sở Công thương					8	
*	Phòng Quản lý thương mại	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Đại học trở lên	01.003	Luật; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Kinh tế đối ngoại	1	Công thương
*	Chi cục Quản lý thị trường					7	
	Đội QLTT số 3	Kiểm soát viên về quản lý thị trường	Đại học trở lên	21.189	Quản lý thị trường; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng; Luật; Quản trị kinh doanh; Kiểm toán; Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Kinh tế phát triển; Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đối ngoại	2	Quản lý thị trường
	Đội QLTT số 4	Kiểm soát viên về quản lý thị trường	Đại học trở lên	21.189		2	Quản lý thị trường
	Đội QLTT số 5	Kiểm soát viên về quản lý thị trường	Đại học trở lên	21.189		1	Quản lý thị trường
	Đội QLTT số 6	Kiểm soát viên về quản lý thị trường	Đại học trở lên	21.189		2	Quản lý thị trường
2	Sở Ngoại vụ					1	
	Phòng Hành chính - Tổ chức	Chuyên viên về công tác người Việt Nam ở nước ngoài	Đại học trở lên	01.003	Quan hệ quốc tế; Truyền thông quốc tế; Luật quốc tế; Luật thương mại quốc tế; Kinh tế quốc tế; Ngôn ngữ Anh	1	Đối ngoại
3	Sở Tư pháp					2	
	Phòng Xây dựng và Tổ chức thi hành pháp luật	Chuyên viên quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật	Đại học trở lên	01.003	Luật; Luật kinh tế; Luật hiến pháp và luật hành chính	1	Tư pháp
	Phòng Tổng hợp và Phổ biến giáo dục pháp luật	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở và tiếp cận pháp luật	Đại học trở lên	01.003	Luật; Luật kinh tế; Luật hiến pháp và luật hành chính	1	Tư pháp

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
4	Văn phòng UBND tỉnh					1	
	Phòng Nội chính	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ, tư pháp, hành chính công	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế- Luật	1	Văn phòng, tổng hợp
5	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh					1	
	Phòng Quản lý đầu tư, xây dựng và Môi trường	Chuyên viên quản lý đầu tư	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế đầu tư, Quản lý kinh tế, Quản lý công nghiệp, Kinh tế xây dựng	1	Tài chính - Kế hoạch
6	Sở Nông nghiệp và Môi trường					3	
	Phòng Địa chất và Khoáng sản	Chuyên viên về khoáng sản	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật mỏ, Kỹ thuật địa chất	1	Tài nguyên - môi trường
	Chi cục Thủy Lợi	Chuyên viên về tài nguyên nước	Đại học trở lên	01.003	Thủy lợi	1	Tài nguyên - môi trường
	Văn phòng Sở	Chuyên viên về công nghệ thông tin	Đại học trở lên	01.003	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý thông tin	1	Công nghệ thông tin
7	Sở Tài chính					3	
	Phòng Tổng hợp, Quy hoạch	Chuyên viên về Quản lý kinh tế tổng hợp	Đại học trở lên	01.003	Luật; Kinh tế; Thống kê; Quản trị-Quản lý; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Kinh doanh; Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kiến trúc và Quy hoạch.	1	Tài chính - Kế hoạch
	Phòng Tài chính đầu tư	Chuyên viên về Tài chính đầu tư	Đại học trở lên	01.003	Tài chính; Tài chính công; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế phát triển.	1	Tài chính - Kế hoạch
	Phòng Quản lý đầu tư ngoài ngân sách	Chuyên viên về Quản lý kinh tế đối ngoại	Đại học trở lên	01.003	Luật; Kinh tế học; Kinh tế Quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Quan hệ quốc tế.	1	Tài chính - Kế hoạch

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
8	Sở Nội vụ					4	
	Văn phòng Sở	Chuyên viên về Công nghệ thông tin	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin quản lý; Công nghệ phần mềm; Kỹ thuật máy tính; An ninh mạng.	1	Công nghệ thông tin
	Phòng Tổ chức cán bộ	Chuyên viên về Quản lý nguồn nhân lực	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế phát triển	1	Nội vụ
	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Chuyên viên về Tài chính	Đại học trở lên	01.003	Kế toán - Kiểm toán; Tài chính công	1	Tài chính - Kế hoạch
	Phòng Người có công và Lao động việc làm	Chuyên viên về Người có công	Đại học trở lên	01.003	Bảo hiểm - Tài chính; Quản lý quan hệ lao động	1	Nội vụ

Phụ lục 03
NHU CẦU TUYỂN DỤNG Ở VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC RIÊNG CHO TỪNG CƠ QUAN CẤP XÃ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	TỔNG CỘNG					135	
1	XÃ BÌNH THUẬN					2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Đại học trở lên	01.003	Quản trị nhân lực; Quản lý công; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Nội vụ
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Hệ thống thông tin quản lý; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin	1	Kiểm soát TTHC
2	XÃ THUẬN CHÂU					11	
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên về lĩnh vực tư pháp	Đại học trở lên	01.003	Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Giáo dục pháp luật; Luật dân sự và tổ tụng dân sự; Luật	1	Tư pháp
		Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Luật; Luật Kinh tế	1	Văn phòng, tổng hợp
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
		Chuyên viên về lĩnh vực Y tế	Đại học trở lên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng; Điều dưỡng; Dinh dưỡng	1	Y tế
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; Kinh tế số; An toàn thông tin	1	Thông tin - truyền thông
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý	1	Khoa học, công nghệ

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán, Kinh tế; Công nghệ tài chính; Tài chính - Kế toán	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	01.003	Nông nghiệp; Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Quản lý dự án; Lâm sinh; Quản lý thủy sản; Nông nghiệp công nghệ cao	1	Nông nghiệp
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Kỹ thuật địa chất; Địa chất học; Trắc địa; Địa chính	2	Tài nguyên - Môi trường
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Môi trường và bảo vệ môi trường; Khoa học môi trường;	1	Tài nguyên - Môi trường
3	XÃ MUỜNG KHIÊNG					1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
4	XÃ CO MẠ					6	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
		Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Tôn giáo học; Dân tộc học; Nhân học; Dân tộc; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Dân tộc, tôn giáo
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế phát triển; Kinh tế đầu tư; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	01.003	Nông nghiệp; Kinh tế nông nghiệp; Quản lý thủy sản; Khuyến nông; Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Công nghệ nông nghiệp; Quản lý dự án; Lâm sinh	1	Nông nghiệp

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; Kinh tế số; Hệ thống thông tin quản lý; An toàn thông tin; Quản trị - Quản lý	1	Kiểm soát TTHC
5	XÃ MUỖNG BẮM					6	
	Phòng Kinh kế - Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kinh tế xây dựng; Xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông	1	Xây dựng
		Chuyên viên về lĩnh vực Y tế	Đại học trở lên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng	1	Y tế
		Chuyên viên về lĩnh vực văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo.	Đại học trở lên	01.003	Quản lý văn hóa; Văn hoá học; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ truyền thông; Quản lý thể dục thể thao	1	Văn hóa
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản lý công; Quản lý nhà nước; Luật; Quản lý hành chính; Lâm nghiệp	1	Kiểm soát TTHC
					Chuyên viên 2: Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số	1	Kiểm soát TTHC
6	XÃ MUỖNG É					1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính; Tài chính - Kế toán	1	Tài chính - Kế hoạch
7	XÃ MUỖNG LÂM					1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
8	XÃ MUỖNG HUNG					10	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực kế hoạch, đầu tư, thống kê	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế đầu tư; Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	01.003	Thương mại điện tử; Kinh tế công nghiệp; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh thương mại	1	Công thương
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Quản lý xây dựng	1	Xây dựng
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực Y tế	Đại học trở lên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng	1	Y tế
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu	1	Khoa học, công nghệ
		Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Tôn giáo học; Dân tộc học; Nhân học; Dân tộc; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Dân tộc, tôn giáo
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên về lĩnh vực đối ngoại	Đại học trở lên	01.003	Quan hệ quốc tế; Truyền thông quốc tế; Luật quốc tế; Công nghệ truyền thông; Truyền thông đa phương tiện	1	Văn phòng, tổng hợp
		Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	01.003	Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản trị - Quản lý.	1	Văn phòng, tổng hợp
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản lý công; Quản trị - Quản lý; Khoa học quản lý	1	Kiểm soát TTHC
					Chuyên viên 2: Hệ thống thông tin quản lý; Công nghệ thông tin; Kinh tế số	1	Kiểm soát TTHC

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
9	XÃ CHIỀNG KHOONG					8	
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên về lĩnh vực đối ngoại	Đại học trở lên	01.003	Quan hệ quốc tế; Truyền thông quốc tế; Luật quốc tế; Công nghệ truyền thông; Truyền thông đa phương tiện	1	Văn phòng, tổng hợp
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Tôn giáo học; Dân tộc học; Nhân học; Dân tộc; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Dân tộc, tôn giáo
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
		Chuyên viên về lĩnh vực Y tế	Đại học trở lên	01.003	Quản lý y tế; Y học; Y khoa; Tổ chức và quản lý y tế; Y tế công cộng; Y học dự phòng	1	Y tế
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kiến trúc và xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	Xây dựng
		Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - ngân hàng; Kiểm toán; Kinh tế; Kế toán	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	01.003	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Kinh tế công nghiệp; Kinh doanh thương mại; Quản lý công nghiệp	1	Công thương
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Luật; Quản trị - Quản lý; Quản lý công	1	Kiểm soát TTHC
10	XÃ NẬM TY					4	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu	1	Khoa học, công nghệ
		Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - ngân hàng, Tài chính - kế toán; Tài chính công, Kế toán, Kiểm toán	1	Tài chính - Kế hoạch

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kiến trúc và xây dựng	1	Xây dựng
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	01.003	Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Môi trường và bảo vệ môi trường; Khoa học môi trường; Quản lý môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	1	Tài nguyên - Môi trường
11	XÃ SÔNG MÃ					6	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế; Kế toán - Kiểm soát - Kiểm toán	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	1	Xây dựng
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	01.003	Quản trị nhân lực; Luật Kinh tế	1	Văn phòng, tổng hợp
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản trị - Quản lý; Quản lý công; Quản lý nhà nước	2	Kiểm soát TTHC
			Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 2: Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; An toàn thông tin; Kinh tế số	1	Kiểm soát TTHC
12	XÃ CHIỀNG KHUÔNG					6	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu; Quản lý khoa học và công nghệ	1	Khoa học, công nghệ
		Chuyên viên về lĩnh vực lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, người có công, bình đẳng giới	Đại học trở lên	01.003	Công tác xã hội, Quản lý công, Bảo hiểm, Khoa học quản lý, Xã hội học; Quan hệ lao động	1	Nội vụ
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	01.003	Quản lý công nghiệp; Quản lý năng lượng; Kinh tế công nghiệp; Thương mại điện tử; Kỹ thuật năng lượng	1	Công thương
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Kinh tế; Quản lý kinh tế; Quản trị - Quản lý	1	Kiểm soát TTHC
				01.003	Chuyên viên 2: Công tác xã hội; Quản lý công; Bảo hiểm	1	Kiểm soát TTHC

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
				01.003	Chuyên viên 3: Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số	1	Kiểm soát TTHC
13	XÃ HUỔI MỘT					3	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	01.003	Quản lý công nghiệp; Quản lý năng lượng; Thương mại điện tử; Kinh doanh thương mại; Quản trị kinh doanh	1	Công thương
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Kiểm soát TTHC
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	01.003	Kế toán; Kế toán - Kiểm soát - Kiểm toán; Kinh tế	1	Văn phòng, tổng hợp
14	XÃ CHIỀNG SƠ					3	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	Xây dựng
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; Kinh tế số; An toàn thông tin; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
15	XÃ YÊN CHÂU					3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Tôn giáo học; Dân tộc học; Nhân học; Dân tộc; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Dân tộc, tôn giáo
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	1	Xây dựng
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Quản lý công; Quản trị - Quản lý; Quản lý kinh tế	1	Văn phòng, tổng hợp

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
16	XÃ YÊN SƠN					1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	01.003	Nông nghiệp; Lâm sinh; Lâm nghiệp; Nông học; Khoa học cây trồng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	1	Nông nghiệp
17	XÃ PẮC NGÀ					1	
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	01.003	Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản trị - Quản lý.	1	Văn phòng, tổng hợp
18	XÃ CHIỀNG SẠI					4	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
		Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản lý đất đai; Xây dựng; Khoa học môi trường; Địa lý tài nguyên và môi trường	1	Kiểm soát TTHC
					Chuyên viên 2: Công tác xã hội; Xã hội học, Quản trị-Quản lý; Quản lý công	1	
19	XÃ XÍM VÀNG					2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Khoa học quản lý; Quản trị - Quản lý; Truyền thông đa phương tiện	1	Văn phòng, tổng hợp

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
20	XÃ MUỜNG BÚ					2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Công nghệ kỹ thuật giao thông	1	Xây dựng
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
21	XÃ CHIỀNG HOA					2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Kế toán; Kiểm toán; Kinh tế; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính - Kế toán	1	Tài chính - Kế hoạch
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản lý công; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Khoa học quản lý	1	Nội vụ
22	XÃ NGỌC CHIẾN					2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kiến trúc và xây dựng; Kiến trúc; Kiến trúc và quy hoạch; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Quản lý đô thị và công trình	1	Xây dựng
23	XÃ CHIỀNG MAI					6	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	01.003	Nông nghiệp; Lâm sinh; Kinh tế nông nghiệp; Quản lý thủy sản; Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Công nghệ nông nghiệp; Quản lý dự án; Nông nghiệp công nghệ cao	1	Nông nghiệp
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Xây dựng; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	Xây dựng

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Tôn giáo học; Dân tộc học; Nhân học; Dân tộc; Xã hội học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	1	Dân tộc, tôn giáo
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số	1	Thông tin - truyền thông
		Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Khoa học quản lý; Hệ thống thông tin quản lý; Khoa học dữ liệu	1	Khoa học, công nghệ
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị - Quản lý	1	Kiểm soát TTHC
24	XÃ CHIỀNG MUNG					2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số	1	Thông tin - truyền thông
25	XÃ CHIỀNG SUNG					3	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc và công trình xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật công trình xây dựng	2	Xây dựng
		Chuyên viên lĩnh vực giao thông	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Công nghệ kỹ thuật giao thông; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	1	Xây dựng

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
26	XÃ MAI SON					7	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng; Xây dựng; Kinh tế xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	Xây dựng
		Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế; Kinh tế phát triển; Công nghệ tài chính	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	01.003	Quản lý đất đai; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Kỹ thuật địa chất; Địa chất học; Trắc địa; Địa chính	1	Tài nguyên - Môi trường
		Chuyên viên về lĩnh vực môi trường; tài nguyên nước	Đại học trở lên	01.003	Khoa học môi trường; Luật; Quản lý tài nguyên và môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	1	Tài nguyên - Môi trường
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế; Kinh tế chính trị; Luật kinh tế; Quản lý kinh tế	1	Văn phòng, tổng hợp
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa	1	Kiểm soát TTHC
27	XÃ MUỜNG CHANH					1	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Kỹ thuật công trình xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	1	Xây dựng
28	XÃ PHIÊNG CẨM					2	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Kế toán; Kiểm toán	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	01.003	Quản lý đất đai; Địa chính; Trắc địa; Quản lý tài nguyên và môi trường; Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững	1	Tài nguyên - Môi trường

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
29	XÃ PHIÊNG PÀN					4	
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực đất đai; tài nguyên khoáng sản	Đại học trở lên	01.003	Quản lý đất đai; Địa chính; Kỹ thuật trắc địa - bản đồ; Quản lý tài nguyên và môi trường	1	Tài nguyên - Môi trường
		Chuyên viên về lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, vật liệu xây dựng, nhà ở, công sở	Đại học trở lên	01.003	Xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật công trình xây dựng	1	Xây dựng
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý	1	Kiểm soát TTHC
30	XÃ MUỜNG LẠN					3	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Đại học trở lên	01.003	Quản trị nhân lực; Quản lý công; Quản lý hành chính	1	Nội vụ
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản lý đất đai; Khoa học môi trường; Địa lý tài nguyên và môi trường	1	Kiểm soát TTHC
					Chuyên viên 2: Kế toán; Tài chính - ngân hàng; Kiểm toán	1	
31	XÃ MUỜNG LÈO					2	
	Phòng Kinh tế - Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Kế toán, Kiểm toán, Kinh tế; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính - Kế toán	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyên đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
32	XÃ PÚNG BÁNH					1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Khoa học giáo dục; Công nghệ giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
33	XÃ SÓP CỘP					1	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
34	XÃ ĐOÀN KẾT					2	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Hành chính học	1	Nội vụ
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Kế toán; Kinh tế; Quản lý đất đai; Xây dựng; Công nghệ thông tin	1	Kiểm soát TTHC
35	XÃ TÂN YÊN					8	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực nghiên cứu khoa học; phát triển công nghệ; đổi mới sáng tạo; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.	Đại học trở lên	01.003	Quản lý khoa học và công nghệ; Hệ thống thông tin quản lý; Công nghệ thông tin; Khoa học dữ liệu	1	Khoa học, công nghệ
		Chuyên viên về lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Đại học trở lên	01.003	Quản lý giáo dục; Giáo dục học; Công nghệ giáo dục; Khoa học giáo dục	1	Giáo dục và Đào tạo
		Chuyên viên về lĩnh vực nội vụ	Đại học trở lên	01.003	Trắc địa; Đo đạc bản đồ; Quản lý đất đai	1	Nội vụ
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực công thương	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế; Thương mại; Quản trị kinh doanh; Quản lý công nghiệp; Quản lý năng lượng; Kinh tế công nghiệp; Thương mại điện tử	1	Công thương
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản trị - Quản lý; Quản lý nhà nước; Quản lý đất đai; Tài chính - ngân hàng	1	Kiểm soát TTHC
					Chuyên viên 2: Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Kinh tế số	1	Kiểm soát TTHC

STT	Tên đơn vị	Vị trí cần tuyển dụng	Trình độ	Ngạch công chức	Ngành/Chuyên ngành	Số lượng cần tuyển	Lĩnh vực đăng ký dự thi
<u>1</u>	<u>2</u>	<u>3</u>	<u>4</u>	<u>5</u>	<u>6</u>	<u>7</u>	<u>8</u>
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu, giúp việc Hội đồng nhân dân	Đại học trở lên	01.003	Khoa học quản lý; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản trị-Quản lý	1	Văn phòng, tổng hợp
		Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế; Kinh tế phát triển; Quản lý kinh tế; Tài chính - ngân hàng; Xây dựng; Quản lý đất đai	1	Văn phòng, tổng hợp
36	XÃ LÓNG SẬP					6	
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên về lĩnh vực phát thanh truyền hình; báo chí; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; bưu chính; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số; xã hội số; chuyển đổi số	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Kinh tế số; Quản lý thông tin	1	Thông tin - truyền thông
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về lĩnh vực tài chính	Đại học trở lên	01.003	Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Kinh tế; Kế toán; Kiểm toán; Tài chính - Kế toán; Quản trị - Quản lý - Kinh doanh	1	Tài chính - Kế hoạch
		Chuyên viên về lĩnh vực nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông nghiệp; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo	Đại học trở lên	01.003	Nông nghiệp; Lâm sinh; Lâm nghiệp; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi thú y; Nông học; Khoa học cây trồng; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	1	Nông nghiệp
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Quản lý nhà nước; Quản trị văn phòng; Khoa học quản lý; Quản trị - Quản lý; Hành chính học	1	Văn phòng, tổng hợp
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Chuyên viên 1: Quản lý công; Kinh tế; Hành chính học; Quản trị kinh doanh; Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị - Quản lý	1	Kiểm soát TTHC
				01.003	Chuyên viên 2: Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin quản lý	1	Kiểm soát TTHC
37	PHƯỜNG VÂN SƠN					2	
	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã	Đại học trở lên	01.003	Kinh tế phát triển; Địa chính; Quản lý đất đai	1	Kiểm soát TTHC
	Văn phòng HĐND và UBND xã	Chuyên viên tham mưu về lĩnh vực Văn phòng	Đại học trở lên	01.003	Luật; Kinh tế phát triển	1	Văn phòng, tổng hợp

Phụ lục 04

NHU CẦU TUYỂN DỤNG Ở VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC CHUNG CHO NHIỀU CƠ QUAN SỬ DỤNG CÔNG CHỨC KHÁC NHAU NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

TT	Vị trí tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn			Tổng số lượng	Cụ thể	Đơn vị đề nghị tuyển dụng/số lượng		Lĩnh vực dự thi
		Trình độ	Ngạch công chức	Ngành, chuyên ngành			Đơn vị trực tiếp sử dụng công chức	Đơn vị sử dụng công chức	
Tổng số					35	35			
1	Chuyên viên về công nghệ thông tin	Đại học trở lên	01.003	Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Hệ thống thông tin quản lý; Quản lý thông tin; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	4	1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Bình Thuận	Công nghệ thông tin
						1		UBND xã Mường Lạn	
						1		UBND xã Mường Bám	
						1		UBND xã Sông Mã	
2	Chuyên viên về hành chính - văn phòng (gồm quản trị công sở)	Đại học trở lên	01.003	Quản lý công; Quản trị nhân lực; Quản trị văn phòng; Quản trị - Quản lý; Quản lý nhà nước	9	1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Chiềng Sơ	Văn phòng, tổng hợp
						1		UBND xã Thuận Châu	
						1		UBND xã Sông Mã	
						1		UBND xã Chiềng Khương	
						1		UBND xã Mường Hung	
						1		UBND xã Mường Bám	
						1		UBND Xã Tân Yên	
						1		UBND xã Mường Khiêng	
						1		UBND xã Chiềng Khoong	

TT	Vị trí tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn			Tổng số lượng	Cụ thể	Đơn vị đề nghị tuyển dụng/số lượng		Lĩnh vực dự thi
		Trình độ	Ngạch công chức	Ngành, chuyên ngành			Đơn vị trực tiếp sử dụng công chức	Đơn vị sử dụng công chức	
3	Kế toán viên	Đại học trở lên	06.031	Tài chính - ngân hàng; Kế toán; Kiểm toán	3	1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Mường Bám	Kế toán
						1		UBND xã Tân Yên	
						1		UBND xã Thuận Châu	
4	Văn thư viên	Đại học trở lên	02.007	Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học	3	1	Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị	Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư - Lưu trữ
						1	Văn phòng HĐND-UBND	UBND xã Chiềng Sơ	
						1		UBND xã Chiềng Khương	
5	Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự	Đại học trở lên	01.003	Quân sự cơ sở	16	1	Ban Chỉ huy Quân sự xã	UBND Xã Mường Lạn	Quân sự
						1		UBND Xã Chiềng Mung	
						1		UBND Xã Chiềng Khoong	
						1		UBND xã Nậm Ty	
						1		UBND Xã Chiềng Sơn	
						1		UBND Xã Mường La	
						1		UBND Xã Chiềng Hoa	
						1		UBND Xã Long Hẹ	
						1		UBND xã Co Mạ	

TT	Vị trí tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ chuyên môn			Tổng số lượng	Cụ thể	Đơn vị đề nghị tuyển dụng/số lượng		Lĩnh vực dự thi
		Trình độ	Ngạch công chức	Ngành, chuyên ngành			Đơn vị trực tiếp sử dụng công chức	Đơn vị sử dụng công chức	
						1		UBND Xã Sông Mã	
						1		UBND xã Mường É	
						1		UBND xã Ngọc Chiến	
						1		UBND xã Mường Bám	
						1		UBND xã Huổi Một	
						1		UBND Phường Chiềng Sinh	